

Số: 293/2020/QĐST-HNGĐ

ĐH, ngày 11 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 379/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Hoàng Gi, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh Đ, huyện ĐH, tỉnh LA.

Bị đơn: Chị Lê Thị Bé M, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh Đ, huyện ĐH, tỉnh LA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hoàng Gi với chị Lê Thị Bé M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Hoàng Gi và chị Lê Thị Bé M thỏa thuận tự nguyện ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Hoàng Gi và chị Lê Thị Bé M thống nhất xác định có 02 con chung tên Lê Gia Khang, sinh ngày 14/9/2011 và Lê Ngọc Như Ý, sinh ngày 30/9/2013. Anh Lê Hoàng Gi và chị Lê Thị Bé M thống nhất anh Gi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung tên Lê Gia Khang, sinh ngày 14/9/2011 và Lê Ngọc Như Ý, sinh ngày 30/9/2013. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Gi không yêu cầu.

Chị M có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom cháu Khang và cháu Ý mà không ai được cản trở. Trường hợp chị M lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Gi có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị M theo quy định của pháp luật. Anh Gi cùng các thành viên gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con của chị M.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì anh Gi, chị M, người thân thích của cháu Khang và cháu Ý, Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung: Anh Lê Hoàng Gi và chị Lê Thị Bé M thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Hoàng Gi và chị Lê Thị Bé M thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Hoàng Gi và chị Lê Thị Bé M thống nhất thỏa thuận là anh Gi chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Gi đã nộp theo biên lai thu số 0005135 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH sang thi hành án phí, nên hoàn lại anh Gi 150.000đ. Chị M không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện ĐH;
- CCTHADS huyện ĐH;
- UBND xã Hòa Khánh Đ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Quốc**